

Số: 1386/QĐ-UBND

Nga Sơn, ngày 03 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công
và dự toán công trình: Đường giao thông nội đồng xã Nga Tiến,
huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương Ban hành ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội;
Căn cứ Văn bản số 3482/BXD-HĐXD ngày 30/12/2014 của Bộ Xây
dựng về việc thực hiện Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ
về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ
về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây
dựng về việc Hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công
trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây
dựng Quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê
duyet dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 3505/2016/QĐ-UBND ngày 13/9/2016 của
Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc phân công, phân cấp thẩm
định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế xây dựng công trình có hiệu lực từ ngày
23/9/2016;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 về việc công bố
Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng có hiệu lực thi
hành kể từ ngày 01/3/2017 và thay thế Quyết định số 957/QĐ-BXD ngày
29/9/2009;

Căn cứ Quyết định số 1349/QĐ-UBND ngày 27/4/2017 của Chủ tịch
UBND tỉnh Thanh Hóa, về việc phê duyệt Kế hoạch phân bổ vốn Chương
trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2017, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định của Phòng Kinh tế và hạ tầng huyện Nga Sơn ngày 29/5/2017 về việc thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình: Đường giao thông nội đồng xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Đường giao thông nội đồng xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông nội đồng xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông loại B-GTNT (Theo Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014).

3. Chủ quản đầu tư: Ủy ban Nhân dân huyện Nga Sơn.

4. Chủ đầu tư: Ủy ban Nhân dân xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn.

5. Địa điểm xây dựng: xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn;

6. Đơn vị lập Khảo sát, Thiết kế BVTC và dự toán: Công ty TNHH thương mại đầu tư và xây dựng HD.

7. Nhà thầu tư vấn thẩm tra thiết kế và dự toán xây dựng công trình: Công ty TNHH xây dựng Văn Lâm.

8. Quy mô và giải pháp thiết kế:

8.1. Quy mô công trình:

Đầu tư xây dựng đường giao thông nội đồng xã Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Công trình giao thông loại B-GTNT (Quyết định số 4927/QĐ-BGTVT ngày 25/12/2014) cụ thể như sau:

** Đối với tuyến 1:*

Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh nền mặt đường, công rãnh thoát nước, 02 cầu bản khẩu độ 2,4m;

+ Chiều rộng mặt đường $B_m=3,0m$;

+ Chiều rộng lề đường $B_l=2 \times 0,5=1,0m$;

- Kết cấu áo đường: Mặt đường BTXM M300 dày 20cm.

** Đối với tuyến 2:*

Đầu tư xây dựng 02 cầu bản khẩu độ 2,4m.

8.2. Giải pháp thiết kế:

8.2.1. Thiết kế bình đồ tuyến:

* Tuyến 1: Công Phú Sơn đi đê III: có chiều dài 656,38m;

* Tuyến 2: Nghĩa Trang đi đê III: có chiều dài 919,24m.

8.2.2. *Thiết kế trắc dọc tuyến 1:*

a. *Thiết kế cắt ngang tuyến 1:*

+ Độ dốc ngang mặt đường: $i=3\%$;

+ Độ dốc ngang lề đường: $i=4\%$;

+ Mái đắp taluy: 1/1.

Đất đắp nền đường và lề đường bằng đất cấp III mua tại mỏ núi Rừng Thông, xã Hà Bình, huyện Hà Trung, cự ly vận chuyển 24 km.

8.2.3. *Kết cấu mặt đường tuyến 1:*

+ Mặt đường BTXM M300 đá 1x2 dày 20cm;

+ Lớp nilon tái sinh;

+ Lớp cát tạo phẳng dày 5cm;

+ Lớp móng CPĐD loại II dày 15cm;

+ Nền đường đắp đất cấp 3, lu lèn chặt đảm bảo K95;

+ Bê tông mặt đường được đổ tại chỗ và được chia thành tấm, bố trí khoảng cách 5m bố trí một khe ngang.

8.2.4. *Hệ thống thoát nước:*

a. *Cống bản ngang đường tuyến 1:*

Thiết kế 03 cống mới B100 tại các vị trí: Cọc C3, Km:0+170,98m; cọc 17B, Km:0+468,22m; Cọc 19A, Km:0+533,05m;

Cấu tạo cống thiết kế mới như sau:

- Đá dăm đệm 4x6 dày 10 cm;

- Móng cống dày 30 cm, thân cống dày 45 cm bằng BTXM M150 đá 1x2;

- Mũ mố bằng BTCT M200 đá 1x2;

- Tấm bản dày 18 cm bằng BTCT M250 đá 1x2;

- Mối nối và chốt neo bằng BTCT M250 đá 1x2;

- Lớp phủ mặt cống bằng BTXM M250 đá 1x2 dày trung bình 10 cm;

- Móng, thân ga thu dày 20 cm bằng BTXM M150 đá 1x2;

- Tường cánh, ga thu bằng BTXM M150 đá 1x2.

b. *Rãnh chịu lực tuyến 1:*

Kết cấu: Đáy móng bằng BTXM M150 dày 10cm, móng và thân rãnh bằng BTCT M200 đá 1x2, tấm bản chịu lực BTCT M250 đá 1x2 kích thước 100x92x15cm.

c. *Cầu bản mố nhẹ Khẩu độ 2,4m: Cho tuyến 1 và tuyến 2:*

Tuyến 1 gồm 02 cầu bản B=2,4m: Cầu bản số 01, tại cọc C2, Km0+23,67m và Cọc 11A, Cầu bản số 02, Km0+321,29m;

Tuyến 2 gồm 02 cầu bản B=2,4m Cầu bản số 03, tại cọc 2B, KM0+22,54m và Cọc 13B, Cầu bản số 02, KM0+334,56m;

Kết cấu:

- Xử lý đáy móng cầu bằng cọc tre dài 2,5m mật độ 25 cọc/m²;
- Mố cầu bằng BTXM M150 đá 1x2 kích thước 140x100x600cm, thân mố bằng BTXM M150 đá 1x2 kích thước 100x240x600cm;
- Mũ mố bằng BTCT M200 đá 1x2;
- Lòng cầu và sân cầu gia cố bằng BTXM M150 đá 1x2 dày 20 cm;
- Thanh chống đúc sẵn bằng BTCT M200 đá 1x2;
- Tường cánh bằng BTXM M150 đá 1x2; Dầm bản đúc sẵn bằng BTCT M250 đá 1x2 kích thước 98x300x25cm; Hệ thống lan can và gờ chắn bánh bằng BTCT M200 đá 1x2;
- Kết cấu mặt cầu bằng cấp phối đá dăm loại II dày trung bình 15 cm, lớp cát tạo phẳng dày 5cm, nilon tái sinh và lớp BTXM M300 đá 1x2 dày trung bình 10cm, vuốt tạo dốc ngang mặt cầu 3%.

** Biện pháp thi công cầu bản:*

Sử dụng cọc tre kết hợp phen nửa đắp đất làm bờ vây thi công. Sử dụng các ống tròn D75 thoát nước ngang đường trong quá trình thi công.

d. Bãi đúc cấu kiện:

Công tác thi công cầu tại tuyến 1 và tuyến 2 bố trí bãi đúc cấu kiện kích thước 10x30m; Cấu tạo bãi đúc bằng BTXM M100 đá 4x6 lát vừa tạo phẳng VXM M100 dày 3cm.

9. Kinh phí Dự toán và nguồn vốn:

*** Tổng kinh phí phê duyệt:** 5.946.046.933 đồng.

(Số tiền bằng chữ: Năm tỷ, chín trăm bốn mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi sáu nghìn, chín trăm ba mươi ba đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	4.675.317.859	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	124.788.484	đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	540.499.755	đồng
- Chi phí khác:	321.519.530	đồng
- Chi phí dự phòng:	283.921.305	đồng

(Có dự toán thẩm định chi tiết kèm theo)

*** Nguồn vốn:** Vốn Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; Ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Giao ủy ban nhân dân xã Nga Tiên có trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự quản lý đầu tư xây dựng. Tổ chức quản lý theo đúng quy định của Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản pháp luật quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND; Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng; Trưởng phòng Tài chính KH; Chủ tịch UBND xã Nga Tiên; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Nga Sơn và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Trần Ngọc Quyết*

Nơi nhận:

- Như điều 3/QĐ;
- Đ/c Trần Ngọc Quyết PCTTT-UBND huyện;
- Lưu: VT, KT&HT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Quyết